

Số: 47/2025/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Long, ngày 07 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 26/2025/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Dương Thị R, sinh năm 1999; Địa chỉ: ấp G, xã A, tỉnh Vĩnh Long (xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre cũ).

- *Bị đơn*: Anh Phạm Công L, sinh năm 1987; Địa chỉ: ấp G, xã A, tỉnh Vĩnh Long (xã M, huyện B, tỉnh Bến Tre cũ).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị R và anh Phạm Công L.

2. Công nhận sự thoả thuận giữa các đương sự:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Dương Thị R và anh Phạm Công L. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 43, ngày 18/5/2017 của Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Bến Tre (nay là xã A, tỉnh Vĩnh Long) chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu lực.

- Về con chung: Chị Dương Thị R có quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm Ngọc Băng D, sinh ngày 09/8/2018. Anh Phạm Công L có quyền trực tiếp nuôi dưỡng cháu Phạm

Ngọc Như Ý, sinh ngày 09/7/2016 (tại biên bản lấy ý kiến ngày 30/7/2025 của Tòa án, cháu Ý có nguyện vọng sống với cha). Ghi nhận sự tự nguyện của chị R, anh L đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh L, chị R có quyền thăm nom con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi có nhu cầu, vì lợi ích của con, hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm do hòa giải thành nên giảm 50%: 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng), chị Dương Thị R tự nguyện chịu và được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000312 ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Sau khi khấu trừ, chị R còn được nhận lại số tiền 150.000đ (một trăm năm mươi ngàn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 8;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Vũ